

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 50/HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 1988

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 50/HĐBT NGÀY 22-3-1988

VỀ VIỆC BAN HÀNH ĐIỀU LỆ XÍ NGHIỆP

CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Nghị quyết số 3-NQ/HNTW của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3 khoá 6;

Căn cứ Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng trong phiên họp ngày 1 tháng 3 năm 1988;

Để thực hiện một bước đổi mới quản lý các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh;

Theo đề nghị của Tiểu ban dự thảo Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Nghị định này bản Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

Điều 2.- Bãi bỏ Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 93-CP ngày 8-4-1977 về việc ban hành Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

Điều 3.- Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- Tổ chức thi hành Điều lệ này trong phạm vi trách nhiệm của mình.
- Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện hệ thống nội quy ở các xí nghiệp thuộc quyền quản lý, bảo đảm thực hiện tốt Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.
- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới (hoặc đề nghị Hội đồng Bộ trưởng ban hành) những chế độ, thể lệ quản lý mới cho phù hợp với những nguyên tắc của bản Điều lệ này.

Điều 4.- Điều lệ này được thi hành kể từ ngày ký; những điều quy định trước đây trái với Điều lệ này đều bãi bỏ.

Điều 5.- Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

ĐIỀU LỆ

XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 50-HĐBT ngày 22-3-1988
của Hội đồng Bộ trưởng).*

CHƯƠNG I

VỊ TRÍ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA XÍ NGHIỆP

Điều 1.- Xí nghiệp công nghiệp quốc doanh (xí nghiệp độc lập, xí nghiệp liên hợp, sau đây gọi chung là xí nghiệp) là đơn vị kinh tế cơ sở, khâu cơ bản của nền kinh tế quốc dân xã hội chủ nghĩa; là đơn vị sản xuất hàng hoá có kế hoạch nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội; có tư cách pháp nhân và hạch toán kinh tế độc lập.

Xí nghiệp là nơi tập thể lao động thực hiện quyền làm chủ của mình trong quản lý xí nghiệp, thực hiện và kiểm tra thực hiện các chủ trương, chính sách kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, nơi tổ chức đời sống và hoạt động xã hội, là trường học quản lý xã hội chủ nghĩa, rèn luyện con người mới xã hội chủ nghĩa.

Điều 2.- Xí nghiệp hoạt động theo những nguyên tắc chủ yếu sau đây:

1. Xí nghiệp hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý thống nhất của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện chế độ tự chủ sản xuất, kinh doanh trong phạm vi pháp luật quy định.
2. Xí nghiệp được quản lý theo chế độ một thủ trưởng trên cơ sở thực hiện quyền làm chủ tập thể những người lao động.
3. Xí nghiệp hoạt động theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích toàn xã hội, lợi ích tập thể và lợi ích người lao động, trong đó lợi ích của người lao động là động lực trực tiếp.

Những xí nghiệp hoạt động không có hiệu quả đã qua củng cố mà không đủ điều kiện để duy trì hình thức quốc doanh thì giải thể hoặc chuyển sang hình thức sở hữu khác.

Điều 3.- Xí nghiệp có những nhiệm vụ cơ bản:

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch, không ngừng nâng cao hiệu quả và mở rộng sản xuất, kinh doanh, đáp ứng ngày càng nhiều hàng hoá và dịch vụ cho xã hội; tự bù đắp chi phí, tự trang trải vốn và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, với địa phương sở tại trên cơ sở tận dụng năng lực sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.
2. Thực hiện phân phối theo lao động và công bằng xã hội; tổ chức tốt đời sống và hoạt động xã hội, không ngừng nâng cao trình độ văn hoá và nghề nghiệp của công nhân, viên chức.
3. Mở rộng liên kết kinh tế với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế, tăng cường hợp tác kinh tế với nước ngoài; phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh, góp phần tích cực vào việc tổ chức nền sản xuất xã hội và cải tạo xã hội chủ nghĩa.
4. Bảo vệ xí nghiệp, bảo vệ sản xuất, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự xã hội, làm tròn nghĩa vụ quốc phòng; tuân thủ pháp luật, hạch toán và báo cáo trung thực theo chế độ Nhà nước quy định.

Để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, xí nghiệp có những quyền hạn được quy định trong các điều khoản của Điều lệ này.

CHƯƠNG II

TÀI SẢN CỦA XÍ NGHIỆP

Điều 4.- Tài sản của xí nghiệp thuộc sở hữu toàn dân, được Nhà nước giao cho tập thể lao động, đứng đầu là Giám đốc xí nghiệp, trực tiếp quản lý, sử dụng để phát triển sản xuất, kinh doanh. Xí nghiệp có trách nhiệm duy trì và không ngừng bổ sung, đổi mới tài sản theo yêu cầu sản xuất bằng vốn tự có, vốn tín dụng và vốn huy động từ các nguồn khác.

Tài sản của xí nghiệp phải được sử dụng theo mục tiêu, nhiệm vụ thiết kế và không ngừng mở rộng kinh doanh của xí nghiệp để đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

Toàn bộ tài sản của xí nghiệp phải được hạch toán đầy đủ, chính xác trong bảng tổng kết tài sản của xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp là người chịu trách nhiệm chính cùng với tập thể lao động sử dụng hợp lý và bảo vệ tài sản của Nhà nước.

Điều 5.- Xí nghiệp có quyền nhượng bán, thuê hoặc cho thuê những tài sản không dùng đến hoặc chưa dùng hết công suất. Việc bán tài sản cố định thuộc vốn ngân sách cấp, xí nghiệp phải báo cáo cấp trên. Nếu quá thời gian quy định kể từ khi nhận được báo cáo, cấp trên

không có ý kiến, thì xí nghiệp được bán tài sản đó. Nghiêm cấm việc mua bán trái phép tài sản của xí nghiệp.

Xí nghiệp được quyền hoàn thiện cơ cấu tài sản cố định theo yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Việc thay đổi cơ cấu tài sản cố định dẫn đến thay đổi nhiệm vụ thiết kế phải được phép của cấp trên trực tiếp hoặc cơ quan chủ quản cấp trên.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC SẢN XUẤT VÀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

I. Tổ chức sản xuất

Điều 6.- Căn cứ vào phương hướng, mục tiêu kế hoạch Nhà nước, quy hoạch, kế hoạch của ngành, của địa phương, nhiệm vụ thiết kế và nhu cầu của thị trường, xí nghiệp chủ động xác định phương án sản phẩm, mặt hàng, lựa chọn thiết bị, công nghệ và cơ cấu tổ chức sản xuất trên cơ sở ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, phù hợp với yêu cầu chuyên môn hoá, hợp tác hóa sản xuất và kinh doanh tổng hợp.

Điều 7.- Xí nghiệp có quyền chủ động tổ chức (thành lập, giải thể) các bộ phận sản xuất chính, sản xuất phụ, phụ trợ, dịch vụ, các bộ phận quản lý, tổ chức đời sống - xã hội để thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả nhất.

II. Quyền làm chủ của tập thể lao động ở xí nghiệp

Điều 8.- Quyền làm chủ của tập thể lao động được thực hiện chủ yếu thông qua hoạt động của Đại hội công nhân, viên chức, Hội đồng xí nghiệp và Ban thanh tra công nhân.

Mỗi công nhân, viên chức phải làm tròn nghĩa vụ của người làm chủ xí nghiệp, phải chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và được hưởng quyền lợi phù hợp với năng suất và chất lượng lao động của mình.

Điều 9.- Đại hội công nhân, viên chức xí nghiệp (hoặc Đại hội đại biểu công nhân, viên chức, sau đây gọi chung là Đại hội công nhân, viên chức) có quyền cao nhất, quyết định những vấn đề phương hướng phát triển, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của xí nghiệp trên nguyên tắc bảo đảm hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và hợp đồng đã ký kết, chủ trương và biện pháp

bảo vệ tài sản, nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; nội quy xí nghiệp; những nguyên tắc phân phối thu nhập của tập thể lao động theo chính sách của Nhà nước; cải thiện điều kiện lao động, đời sống và phúc lợi xã hội của công nhân, viên chức; bầu Hội đồng xí nghiệp, Ban thanh tra công nhân và quyết định các vấn đề quan trọng khác thuộc quyền làm chủ của tập thể lao động ở xí nghiệp.

Đại hội công nhân, viên chức ở các phân xưởng, tổ, đội sản xuất chủ yếu thảo luận các biện pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, thực hành tiết kiệm, tổ chức lao động khoa học, thực hiện nội quy lao động và phân phối thu nhập theo lao động.

Điều 10.- Hội đồng xí nghiệp là cơ quan thường trực của đại hội công nhân viên chức gồm những cán bộ và công nhân có tín nhiệm, có năng lực lãnh đạo và quản lý xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp là thành viên đương nhiên của Hội đồng xí nghiệp. Hội đồng xí nghiệp có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội công nhân, viên chức kiến nghị về chủ trương, biện pháp cần thiết để thực hiện nghị quyết của Đại hội công nhân, viên chức; phối hợp với công đoàn chỉ đạo hoạt động của Ban thanh tra công nhân; tham gia ý kiến với Giám đốc trong việc đào tạo, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ quản lý trong xí nghiệp; giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội công nhân, viên chức trong nhiệm kỳ; quyết định triệu tập đại hội công nhân, viên chức khi cần thiết.

Điều 11.- Ban thanh tra công nhân thực hiện quyền kiểm tra của tập thể lao động về các mặt sản xuất, kinh doanh, phân phối, về thực hiện nội quy xí nghiệp, về chấp hành các chính sách, chế độ, pháp luật của Nhà nước, về đấu tranh chống tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác trong xí nghiệp. Ban thanh tra công nhân hoạt động theo yêu cầu của Hội đồng xí nghiệp, của Ban Chấp hành Công đoàn hoặc theo quyết nghị của đa số thành viên trong Ban.

III. Giám đốc xí nghiệp

Điều 12.- Giám đốc xí nghiệp vừa đại diện cho Nhà nước, vừa đại diện cho công nhân, viên chức, quản lý xí nghiệp theo chế độ một thủ trưởng, có quyền quyết định việc điều hành hoạt động của xí nghiệp theo đúng kế hoạch, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Đại hội công nhân, viên chức; chịu trách nhiệm trước Nhà nước và tập thể lao động về kết quả sản xuất, kinh doanh của xí nghiệp.